

**TUẦN 34:**

*Thứ hai ngày 10 tháng 5 năm 2020*

**TẬP ĐỌC (2 TIẾT)**

**NGƯỜI LÀM ĐỒ CHƠI**

**I. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC :**

**TIẾT 1:**

| Hoạt động học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Hướng dẫn Luyện đọc:</b></p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p> <p>a. <i>Đọc mẫu toàn bài.</i></p> <p>- Đọc mẫu diễn cảm bài:</p> <p>Lưu ý giọng đọc cho học sinh.</p> <p>+ Giọng kể, nhẹ nhàng, tình cảm.</p> <p>+ Giọng bạn nhỏ, xúc động, cầu khẩn khi giữ bác hàng xóm ở lại thành phố: Nhiệt tình, sôi nổi khi hứa sẽ cùng các bạn mua đồ chơi của bác.</p> <p>+ Giọng bác bán hàng trầm buồn khi than phiền độ này chẳng mấy ai mua đồ chơi của bác: Vui vẻ khi cho rằng vẫn còn nhiều trẻ thích đồ chơi của bác.</p> <p>b. <i>Học sinh đọc từng câu trong bài.</i></p> <p>c. <i>Học sinh luyện từ khó</i></p> <p>- Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài kết hợp giải nghĩa từ và luyện đọc câu khó</p> <p>- Giải nghĩa từ: <b>ế hàng, hết nhẵn.</b></p> <p>+ Cho HS đặt câu với từ: <b>ế hàng, hết nhẵn.</b></p> <p>* Dự kiến một số từ dễ HS cần đọc đúng: <b>làm đồ chơi, sào nứa, xúm lại, nặn, làm ruộng, suýt khóc, lợn đất, trong lớp, hết nhẵn hàng, nông thôn .</b></p> <p>Lưu ý hướng dẫn cách ngắt hơi câu dài và cách đọc với giọng thích hợp cho HS:</p> <p>+ <i>Tôi suýt khóc/ nhưng cố tỏ ra bình tĩnh.</i>//</p> <p>+ <i>Bác đừng về/ Bác ở đây làm đồ chơi/ bán cho chúng cháu</i>// (giọng cầu khẩn).</p> <p>+ <i>Nhưng độ này/ chả mấy ai mua đồ chơi của bác nữa.</i>// (giọng buồn).</p> <p>+ <i>Cháu mua/ và sẽ rủ bạn cháu cùng mua</i>// (giọng sôi nổi).//</p> <p>- Yêu cầu học sinh đọc bài: Cần chú ý ngắt giọng cho chính xác ở vị trí các dấu câu.</p> <p>d. <i>HS đọc toàn bài.</i></p> |

**TIẾT 2:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>2. Hướng dẫn Tìm hiểu bài:</b></p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Học sinh đọc thầm bài và trả lời các câu hỏi:</li> </ul> <p>+ <i>Bác Nhân làm nghề gì?</i><br/>(Bác Nhân là người nặn đồ chơi bằng bột màu và bán rong trên các vỉa hè.)</p> <p>+ <i>Các bạn nhỏ thích đồ chơi của bác như thế nào?</i><br/>(Các bạn xúm đông lại, ngắm nghía, tò mò xem bác nặn.)</p> <p>+ <i>Vì sao các bạn nhỏ lại thích đồ chơi của bác như thế?</i>.....</p> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

(Vì bác nặn rất khéo: ông Bụt, Thạch Sanh, Tôn Ngộ Không, con vịt, con gà... sắc màu sắc sỡ.)

+ Vì sao bác Nhân định chuyển về quê?

(Vì đồ chơi bằng nhựa đã xuất hiện, không ai mua đồ chơi bằng bột nữa.)

+ Thái độ của bạn nhỏ như thế nào khi bác Nhân quyết định chuyển về quê?

(Bạn suýt khóc, cố tỏ ra bình tĩnh để nói với bác: Bác ở đây làm đồ chơi bán cho chúng cháu.)

+ Thái độ của bác Nhân ra sao ? (Bác rất cảm động)

+ Bạn nhỏ trong truyện đã làm gì để bác Nhân vui trong buổi bán hàng cuối cùng?

(Bạn đập con lợn đất, đếm được mười nghìn đồng, chia nhỏ món tiền, nhờ mấy bạn trong lớp mua đồ chơi của bác.)

+ Hành động của bạn nhỏ cho con thấy bạn là người thế nào?

(Bạn rất nhân hậu, thương người và luôn muốn mang đến niềm vui cho người khác./ Bạn rất tế nhị./ Bạn hiểu bác hàng xóm, biết cách an ủi bác./....)

+ Thái độ của bác Nhân ra sao?

(Bác rất vui mừng và thêm yêu công việc của mình.)

+ Qua câu chuyện con hiểu điều gì?

(Cần phải thông cảm, nhân hậu và yêu quý người lao động.)

+ Hãy đoán xem bác Nhân sẽ nói gì với bạn nhỏ ấy nếu bác biết vì sao hôm đó đất hàng.

(Cảm ơn cháu rất nhiều./ Cảm ơn cháu đã an ủi bác./ Cháu tốt bụng quá./ Bác sẽ rất nhớ cháu./...)

- Qua câu chuyện trên muốn gửi đến chúng ta điều gì? -Mỗi chúng ta cần có tấm lòng nhân hậu, tình cảm chia sẻ, quý trọng đối với mọi người đặc biệt là những người hàng bác hàng xóm của chúng mình

#### ★Kết luận cho HS hiểu:

- Bạn nhỏ trong truyện rất thông minh, tốt bụng và nhân hậu đã biết an ủi, giúp đỡ đồng viên bác Nhân.

### 3. Hướng dẫn Đọc diễn cảm:

#### \*Cách tiến hành:

- Đọc mẫu diễn cảm lần hai cho HS nghe.

- Hướng dẫn học sinh cách đọc, HS luyện đọc 1 đoạn con thích.

### 4. Vận dụng, ứng dụng:

- Hỏi lại tựa bài.

+ Con thích nhân vật nào? Vì sao?

=> Em thích cậu bé vì cậu là người nhân hậu, biết chia sẻ nỗi buồn với người khác.

=> Em thích bác Nhân vì bác có đôi bàn tay khéo léo, nặn đồ chơi rất đẹp.

- Liên hệ thực tiễn - Giáo dục học sinh: Trong cuộc sống, mỗi chúng ta cần phải có tấm lòng nhân hậu, tình cảm quý trọng người lao động.

### 5. Sáng tạo

- Đọc lại câu chuyện theo vai nhân vật. Người dẫn chuyện, bác Nhân, cậu bé

-Tìm những văn bản có nội dung về tấm lòng nhân hậu, tình cảm quý trọng người lao động để luyện đọc.

Thứ ba ngày 11 tháng 5 năm 2021

**KỂ CHUYỆN**

**NGƯỜI LÀM ĐỒ CHƠI**

**I. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC :**

**1. Hướng dẫn kể chuyện.**

**\*Cách tiến hành:**

**Việc 1: Hướng dẫn kể chuyện**

- Sắp xếp lại các tranh theo đúng thứ tự truyện
- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 1, sách giáo khoa.
- Quan sát tranh minh họa.
- Giáo viên mở bảng phụ viết sẵn nội dung tóm tắt từng đoạn.
- HS tập kể lại từng đoạn câu chuyện ứng với mỗi tranh.

**Việc 2: Kể lại toàn bộ câu chuyện**

- Học sinh kể toàn bộ câu chuyện.

**Lưu ý:**

*- Kể đúng văn bản bài tập đọc, có thể Kể theo lời kể của bản thân.*

**2. Hướng dẫn tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện:**

**\*Cách tiến hành: HS trả lời các câu hỏi**

/?/ Câu chuyện kể về việc gì?

- Tấm lòng nhân hậu, tình cảm quý trọng củ bạn nhỏ đối với bác hàng xóm làm nghề nặn đồ chơi.

/?/ Câu chuyện nói lên điều gì?

(Trong cuộc sống Có lòng nhân hậu, tình cảm quý trọng người lao động)

**3. Hướng dẫn vận dụng, ứng dụng:**

- Qua bài học, bạn biết được điều gì?
- Hỏi lại những điều cần nhớ.
- Giáo dục học sinh: Có lòng nhân hậu, tình cảm quý trọng người lao động thì cuộc sống xung quanh ta sẽ nhiều niềm vui.

**4. Hướng dẫn sáng tạo:**

- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe
- Tìm những câu chuyện có chủ đề có lòng nhân hậu, tình cảm quý trọng người lao động để đọc.

Thứ ba ngày 11 tháng 5 năm 2021

**CHÍNH TẢ:** (Nghe-viết)

**NGƯỜI LÀM ĐỒ CHƠI**

**I. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**1. Hướng dẫn chuẩn bị viết chính tả.**

**\*Cách tiến hành:**

- Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý:
- Học sinh trả lời từng câu hỏi của bài. Qua đó nắm được nội dung đoạn viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý:
- Tìm tên riêng trong bài chính tả?
- Tên riêng của người viết như thế nào?
- **Nhân.**
- Viết hoa chữ cái đầu tiên.
- Đọc: *Nặn, chuyển, ruộng, dành.*
- Học sinh viết từ khó.

**2. Hướng dẫn viết bài chính tả.**

**\*Cách tiến hành:**

- Nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kỹ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.
- Đọc cho học sinh viết bài vào vở.
- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo bài trong sách giáo khoa, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.

**3. Hướng dẫn làm bài tập:**

**\*Cách tiến hành:**

**Bài 2a:**

- Học sinh đọc yêu cầu và điền vào một chỗ trống.

**Đáp án:** *Trắng, trắng, trắng, trắng, chẳng.*

**Bài 3a:** Học sinh điền vào chỗ trống.

**Đáp án:** *Trồng trọt, chăn nuôi, trầu quả, cá trôi, cá chép, cá trắm chuồng lợn, chuồng trâu, chuồng gà, trồng rất gần nắp.*

Thứ tư, ngày 12 tháng 5 năm 2021

**TẬP ĐỌC**

**ĐÀN BÊ CỦA ANH HỒ GIÁO**

**I. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**1. Hướng dẫn Luyện đọc:**

**\*Cách tiến hành:**

**a.** Đọc mẫu diễn cảm toàn bài.

**b. Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:**

*\* Đọc từng câu:*

- Cho HS đọc từng câu toàn bài .

- Lưu ý HS đọc đúng từ: *trập trùng, quán quýt, nhảy quăng, quơ quơ.*

*\*Đọc từng đoạn :*

- Chia đọc từng đoạn văn trong bài và cho HS đọc đoạn.

- Giảng từ mới: *Hồ Giáo, trập trùng, quanh quẩn, nhảy quăng, rụt rè, từ tốn.*

+ Đặt câu với từ : *quanh quẩn,, rụt rè, từ tốn.*

**Ví dụ:** Bạn Giang lớp em có tính rụt rè.

- Hướng dẫn đọc ngắt, nghỉ câu,...

*Luyện câu:*

+ *Đã sang tháng ba,/ đồng cỏ Ba Vì vẫn giữ nguyên vẻ đẹp/ như hồi đầu xuân//. Không khí trong lành/ và rất ngọt ngào// . Bầu trời cao vút,/ trập trùng những đám mây trắng...// (...)*

**2. Hướng dẫn Tìm hiểu bài:**

**\*Cách tiến hành:**

- HS đọc thầm bài và trả lời câu hỏi.

- *Không khí và bầu trời mùa xuân trên đồng cỏ ba vì đẹp như thế nào?* - Không khí trong lành và rất ngọt ngào.

- *Tìm những từ ngữ, hình ảnh thể hiện tình cảm đàn bê với anh Hồ Giáo?* - Đàn bê quanh quẩn ở bên anh, giống như những đứa trẻ quẩn quýt bên mẹ. đàn bê cứ quẩn vào chân anh Hồ Giáo...

+ *Tìm những từ ngữ hình ảnh thể hiện tình cảm của những con bê cái?* + Dụi mõm, vào anh nũng nịu có con còn sún vào lòng anh...

- *Theo em vì sao đàn bê yêu quý anh Hồ Giáo như vậy?* - Vì anh yêu quý chúng chăm bẵm chúng như con.

- *Nội dung bài là gì?* - Bài văn tả một quang cảnh đầm ấm: đàn bê quẩn quýt bên anh Hồ Giáo như những đứa trẻ quẩn quýt bên mẹ. Qua bài văn, ta thấy hiện lên hình ảnh rất đẹp, rất đáng kính trọng của Anh hùng lao động Hồ Giáo.

**4. Hướng dẫn vận dụng, ứng dụng**

+ Qua bài học, bạn biết thêm được điều gì?

+ Qua bài học, bạn có mong muốn, đề xuất điều gì?

- Giáo dục HS sau khi học xong bài này yêu quý, chăm sóc và bảo vệ động thực vật, biết tôn trọng người lao động

Thứ tư, ngày 12 tháng 5 năm 2021

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU

### TỪ TRÁI NGHĨA – TỪ NGỮ CHỈ NGHỀ NGHIỆP

#### I. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC :

##### 1. Hướng dẫn thực hành làm bài tập trang 137.

\*Cách tiến hành: \* HS làm bài tập

##### **Bài 1:**

- Học sinh đọc yêu cầu bài tập và làm vào vở bài tập TV/trang 67.

Kết quả:

+ Những con bê cái: *Như những bé gái rụt rè, ăn nhỏ nhẹn từ tốn.*

+ Những con bê đực: *Như những bé trai nghịch ngợm bạo dạn táo tợn ăn vội vàng ngấu nghiến, hùng hục...*

##### **Bài 2:**

- Học sinh đọc yêu cầu bài tập và làm vào vở bài tập TV/trang 68.

Kết quả:

+ *Trẻ con* trái nghĩa với *người lớn*.

+ *Cuối cùng* trái nghĩa *đầu tiên, bắt đầu*.

+ *Xuất hiện* trái nghĩa *biến mất, mất tăm...*

+ *Bình tĩnh* trái nghĩa *cuống quýt, hoảng hốt...*

**Bài 3:** Học sinh đọc yêu cầu bài tập và làm vào vở bài tập TV/trang 68: nối từ chỉ nghề nghiệp ở cột A với công việc ở cột B.

- **Công nhân:** Làm ra vải mặc, giày dép,...

- **Nông dân:** Cây lúa, trồng khoai, nuôi lợn,....

- **Bác sĩ:** Khám và chữa bệnh.

- **Công an:** Giữ trật tự làng xóm, phố phường, bảo vệ nhân dân.

- **Người bán hàng:** Bán bút, sách, bánh kẹo, ....

##### 4. Hướng dẫn vận dụng:

- Tìm các cặp từ trái nghĩa sau và đặt câu với hai cặp từ trái nghĩa đó:

Trẻ con/.....      hiền lành/.....      rụt rè/.....      bình tĩnh/.....

Gan dạ/.....      Dài dườn/.....      Cao vồng/.....      Gầy còm/.....

Thứ năm ngày 13 tháng 5 năm 2021

**TẬP VIẾT**

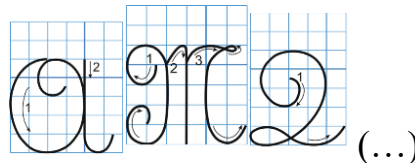
**ÔN CÁC CHỮ HOA A, M, N, Q, V (Kiểu 2)**

**I. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC**

**1. Hướng dẫn nhận diện đặc điểm và cách viết:**

**\*Cách tiến hành:**

- Cho HS quan sát chữ a, m, q . . . chữ hoa (đặt trong khung).



- Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét và thực hành luyện viết

**Việc 1: Luyện viết chữ hoa A, M, N, Q, V (kiểu 2):**

- Sáng nay các em học viết chữ hoa gì?
- Hãy nêu quy trình viết chữ hoa A, M, N, Q, V (kiểu 2)?
- A, M, N, Q, V (kiểu 2):
- Đặt bút ở đường kẻ 5, viết nét móc xuôi và nét móc hai đầu nằm ngang.

**Việc 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng**

- HS đọc từ ứng dụng: *Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh*
- + Các chữ V, N, g, y, A, Q, H, C, M, h cao mấy li? + Cao 2 li rưỡi.
- + Con chữ t cao mấy li? + Cao 1 li rưỡi.
- + Những con chữ nào có độ cao bằng nhau và cao mấy li? + Các chữ i, ê, a, m, u, n, ô, c có độ cao bằng nhau và cao 1 li.
- + Đặt dấu thanh ở những chữ cái nào?
- + Dấu nặng đặt dưới con chữ ê trong chữ *Việt*, dấu ngã đặt trên con chữ ê trong chữ *Nguyễn*, dấu sắc đặt trên con chữ ô trong chữ *Quốc* và trên con chữ i trong chữ *Chí*, dấu huyền đặt trên con chữ
- + Khoảng cách giữa các chữ như thế nào?
- + Khoảng cách giữa các chữ rộng bằng khoảng 1 con chữ.

**Việc 3: HS Luyện viết chữ hoa A, M, N, Q, V (kiểu 2) vào vở Vui cùng chữ viết / trang 50.**

**2. Hoạt động sáng tạo:**

- HS có thể Viết các từ “ *Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh.*” kiểu chữ sáng tạo khác.

Thứ năm ngày 13 tháng 5 năm 2021

**CHÍNH TẢ: (NGHE- VIẾT)**  
**ĐÀN BÊ CỦA ANH HỒ GIÁO**

**I. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Hướng dẫn chuẩn bị viết chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- PH đọc bài chính tả; Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn đoạn văn viết chính tả.</li> <li>- Cho học sinh đọc lại đoạn viết chính tả.</li> <li>- Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoạn văn nói về điều gì?<br/>(Đoạn văn nói về tình cảm của đàn bê với anh Hồ Giáo.)</li> <li>- Những con bê đực có đặc điểm gì đáng yêu?<br/>(Chúng chốc chốc lại ngừng ăn, nhảy quăng lên đuổi nhau)</li> <li>- Những con bê cái thì ra sao?<br/>(Chúng rụt rè, nhút nhát như những bé gái.)</li> <li>- Tìm tên riêng trong đoạn văn? - Hồ Giáo.</li> <li>- Những chữ nào thường phải viết hoa?<br/>(Những chữ đầu câu và tên riêng trong bài phải viết hoa.)</li> <li>- Học sinh viết vào nháp những từ khó: <i>quần quýt, quần vào chân, nhảy quăng, rụt rè, quơ quơ.</i></li> </ul> </li> </ul> |
| <p><b>2. Hướng dẫn viết bài chính tả</b><br/><b>*Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, chú ý lắng nghe cô giáo phát âm, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</li> <li>- PH đọc cho học sinh viết bài vào vở Vui cùng chữ viết / trang 51.</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b> <i>Tư thế ngồi, cách cầm bút, tốc độ</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <p><b>3. Hướng dẫn HS dò lại bài viết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- PH đọc lại bài cho học sinh soát lỗi.</li> <li>- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <p><b>4. Hướng dẫn HS làm bài tập:</b><br/><b>*Cách tiến hành:</b></p> <p>*Cho HS đọc yêu cầu và làm bài tập vào Vở BTTV / tr 68,69</p> <p><b>Bài 2a:</b><br/><b>Đáp án:</b> chợ, chờ; tròn<br/>- HS có thể làm thêm câu b: bão, hổ, rãnh.</p> <p><b>Bài 3a: HS tìm tiếng</b><br/>- Một số đáp án:<br/>a) <i>Chè, trà, trúc, chò, chỉ, chuối, chanh, chay, chôm chôm.</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

Thứ sáu, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**TẬP LÀM VĂN**

**KỂ NGẮN VỀ NGƯỜI THÂN**

**I. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC :**

**1. HĐ thực hành:**

**\*Cách tiến hành: HS làm một số bài tập SGK trang 140.**

**Bài 1:**

- Học sinh đọc yêu cầu và định hình 1 số nghề nghiệp, công việc mình chọn kể.
- Nhắc học sinh nói phải rõ 3 ý để người khác nghe và biết được nghề nghiệp, công việc và ích lợi của công việc đó.
- Hỏi: Con biết gì về bố (mẹ, anh, chú...) của bạn?
- Sửa nếu các con nói sai, câu không đúng ngữ pháp.

**Ví dụ:**

+ *Bố con là bộ đội. Hàng ngày bố con đến trường dạy các chú bộ đội bắn súng, tập luyện đội ngũ. Bố con rất yêu công việc của mình vì bố con đã dạy rất nhiều chú bộ đội khỏe mạnh, giỏi để bảo vệ Tổ quốc.*

+ *Mẹ của con là cô giáo. Mẹ con đi dạy từ sáng đến chiều. Tối đến mẹ con còn soạn bài, chấm điểm. Công việc của mẹ được nhiều người yêu quý vì mẹ dạy dỗ trẻ thơ nên người.*

- HS viết vở.

**Bài 3:**

- Học sinh tự viết bài vào Vở BTTV trang 69.

**3. HS sáng tạo:**

- Vẽ một bức tranh gia đình em và viết lời thuyết trình cho bức tranh đó.